

**BÁO CÁO****Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023;  
mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024****Phần thứ nhất****Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023**

Năm 2023, tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực diễn biến nhanh, phức tạp hơn nhiều so với dự báo; xung đột quân sự gia tăng ở một số khu vực, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; lạm phát, thương mại toàn cầu tiếp tục suy giảm sau đại dịch Covid-19; nhiều nền kinh tế của các nước lớn tăng trưởng chậm. Trong nước và tỉnh ta, với sự ảnh hưởng của tình hình thế giới và những hạn chế, bất cập kéo dài nhiều năm đã tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra, gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân. Trong bối cảnh đó, các cấp ủy đảng, chính quyền đã tích cực đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh với quyết tâm chính trị cao; cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tỉnh ta đã từng bước khắc phục khó khăn và thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra đạt được những kết quả toàn diện trên các lĩnh vực.

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC****1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị****1.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng**

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã bám sát các chủ trương của Trung ương, kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; các chương trình, kế hoạch đều thể hiện rõ nội dung thực hiện, cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, cơ quan tham mưu thực hiện, thời gian hoàn thành gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong tham mưu và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Tỉnh ủy đã sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XX. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 03 nghị quyết chuyên đề<sup>1</sup>; kịp thời sửa đổi, bổ sung và ban hành 15 quy chế phối hợp giữa các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; 12 quy định liên quan về trách nhiệm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, phân cấp quản lý cán bộ, quản lý và sử dụng tài chính đảng...

<sup>1</sup> 03 nghị quyết: Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 24/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/7/2023 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an tỉnh Quảng Ngãi thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy tinh tuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; sau kiểm điểm, đã xác định nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu mà nghị quyết đại hội các cấp đề ra. Tổ chức **08** hội nghị Tỉnh ủy, **39** hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy và **41** cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy (*tính đến ngày 30/11/2023*) để cho ý kiến, quyết định các vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ, cơ chế, chính sách, kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị theo thẩm quyền; đối với các vấn đề lớn, phức tạp, có tầm ảnh hưởng sâu rộng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy bàn bạc chặt chẽ, thận trọng để đi đến thống nhất và quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức làm việc với 11 ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy<sup>2</sup> và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh để nghe báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị và định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến; làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An để tăng cường phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và liên kết vùng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đối thoại, tiếp dân để nắm tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc ở địa phương và bức xúc của người dân. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo theo hướng xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm, sâu sát cơ sở; chú trọng phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

### ***1.2. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng thực hiện***

Kịp thời tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định,... của Đảng; quán triệt, tuyên truyền và tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung, giá trị cốt lõi 02 cuốn sách của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng<sup>3</sup>. Sơ kết việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị gắn với biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo gương Bác và tổ chức học tập, sinh hoạt chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 trong toàn Đảng bộ. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đánh giá công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức qua gần 40 năm đổi mới đất nước.

Kịp thời định hướng thông tin, tuyên truyền bảo đảm phản ánh đầy đủ, toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Theo dõi, nắm tình hình tư tưởng trong Đảng, tâm trạng, dư luận trong Nhân dân, thông tin mạng xã hội; kịp thời cung cấp thông tin, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong dư luận xã hội, những vấn đề, vụ việc nổi cộm do báo chí

<sup>2</sup> Ban Thường vụ Huyện ủy: Trà Bồng, Sơn Tây, Sơn Hà, Ba Tơ, Minh Long, Bình Sơn, Tư Nghĩa. Ban Thường vụ Đảng ủy: Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh.

<sup>3</sup> Cuốn sách "*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*"; Cuốn sách "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*".

thông tin, phản ánh. Thông tin tuyên truyền, phát động hưởng ứng các giải báo chí<sup>4</sup> phù hợp với tình hình của tỉnh; ban hành Đề án phát triển Báo Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trọng tâm là Báo Điện tử. Chi đạo tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, những vấn đề nổi cộm, bức xúc để kịp thời xử lý; tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, thông tin sai trái của các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị,... góp phần ổn định tình hình chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### ***1.3. Tổ chức bộ máy, cán bộ từng bước được kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên***

Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương về công tác tổ chức, cán bộ<sup>5</sup>; rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành 04 quy định, 03 đề án<sup>6</sup> về tổ chức, cán bộ phù hợp với quy định mới của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh.

Tiếp tục chi đạo sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; chuyển giao một số vị trí việc làm phục vụ chung từ Văn phòng Tỉnh ủy về các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và phê duyệt điều chỉnh Đề

<sup>4</sup> Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ VIII; Giải báo chí toàn quốc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lần thứ IV; Giải báo chí toàn quốc về Quốc hội và Hội đồng Nhân dân (Giải Diên Hồng) lần thứ I; Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới lần thứ III; Giải Búa liềm vàng tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I...

<sup>5</sup> Trọng tâm là: (1) Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. (2) Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. (3) Quy định số 97-QĐ/TW ngày 07/02/2023 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng ở Trung ương. (4) Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. (5) Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. (6) Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả". (7) Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. (8) Hướng dẫn số 03-HD/TW ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư về việc thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt và sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở chi bộ đông đảng viên. (9) Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

<sup>6</sup> 04 quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Quy định số 1167-QĐ/TU ngày 11/8/2023 về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (2) Quy định số 1037-QĐ/TU ngày 18/4/2023 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và ủy viên ban chấp hành đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy. (3) Quy định số 991-QĐ/TU ngày 20/02/2023 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. (4) Quy định số 1263-QĐ/TU ngày 09/11/2023 cụ thể hóa một số nội dung về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

03 đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Đề án số 20-ĐA/TU ngày 21/02/2023 về tổ chức lại văn phòng cấp ủy huyện; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện. (2) Đề án số 22-ĐA/TU ngày 22/5/2023 về tổ chức lại ban tổ chức cấp ủy cấp huyện, phòng nội vụ cấp huyện. (3) Đề án số 24-ĐA/TU ngày 30/8/2023 về chăm sóc sức khỏe cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và cán bộ hoạt động từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

án vị trí việc làm các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; hoàn thành việc tổ chức lại văn phòng cấp huyện, cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện, cơ quan thanh tra cấp huyện, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và phòng nội vụ cấp huyện theo Thông báo số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Thực hiện quy trình giới thiệu quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương chính thức nhiệm kỳ 2026 - 2031<sup>7</sup>; phê duyệt quy hoạch đối với 82 cấp trưởng, 187 cấp phó nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và 2025 - 2030, 2026 - 2031; đề nghị Trung ương giới thiệu nhân sự chỉ định bổ sung 01 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và giới thiệu bầu bổ sung 02 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cho 01 đồng chí thôi Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thực hiện công tác cán bộ chặt chẽ, đúng quy trình, quy định<sup>8</sup>; tiếp tục luân chuyển cán bộ trẻ đang công tác ở các cơ quan của tỉnh về giữ chức vụ bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã. Chỉ đạo triển khai thực hiện và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị tỉnh<sup>9</sup>. Hoàn thành công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình; chỉ đạo khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra qua kiểm điểm năm 2022. Kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2023 đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Ban hành Kế hoạch quản lý biên chế giai đoạn 2024 - 2026 của hệ thống chính trị tỉnh; phê duyệt đề án tinh giản biên chế của 07 đơn vị; giao biên chế năm 2023, 2024 và giai đoạn 2022 - 2026 cho các cơ quan, địa phương, đơn vị. Tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022. Cử 197 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức<sup>10</sup>; kết luận tiêu chuẩn chính

<sup>7</sup> Đối với đồng chí Đặng Ngọc Huy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ngãi.

<sup>8</sup> Luân chuyển 09 cán bộ trẻ đang công tác ở cấp tỉnh về giữ chức vụ bí thư cấp ủy và chủ tịch UBND cấp xã. Điều động, luân chuyển 11 đồng chí; bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử 02 cấp trưởng, 08 cấp phó; thỏa thuận bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 06 cấp trưởng, 09 cấp phó; bổ sung 11 ủy viên ban chấp hành và 06 ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương, 01 phó bí thư đảng ủy trực thuộc; 01 chủ tịch HĐND, 01 phó chủ tịch UBND cấp huyện; cho 02 cán bộ từ chức sau khi bị kỷ luật.

<sup>9</sup> Tính đến thời điểm báo cáo có 42/46 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện hoàn thành việc lấy phiếu tín nhiệm; không có trường hợp nào có số phiếu tín nhiệm thấp trên 50% nhưng dưới 2/3 và từ 2/3 trở lên phải xem xét cho thôi giữ chức vụ, điều chuyển, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức, miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm. Riêng việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý của 13 huyện ủy, thị ủy và thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy sẽ thực hiện vào thời điểm cuối năm 2023, sau khi đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do hội đồng nhân dân cấp huyện bầu theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 1692-CV/TU ngày 13/7/2023 (còn Sơ Khoa học và Công nghệ tạm thời chưa thực hiện theo Thông báo của BTV Tỉnh ủy; các Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh cấp trưởng bổ nhiệm dưới 6 tháng).

<sup>10</sup> Quyết định công nhận 03 trường hợp là người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 đã hy sinh, từ trần. Thực hiện chế độ chính sách đối với 08 trường hợp không đủ điều kiện để tái cử, tái bổ nhiệm; nâng bậc lương 29 trường hợp, phụ cấp thâm niên đối với 13 trường hợp; chuyển ngạch đối với 27 trường hợp; bổ nhiệm ngạch cho 81 trường hợp; tuyển dụng 31 công chức, viên chức; kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức đối với 17 trường hợp; tiếp nhận, chuyển chuyên công tác 16 trường hợp.

trị<sup>11</sup>; tặng Huy hiệu Đảng và khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên<sup>12</sup>... theo đúng quy định.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh triển khai thực hiện đồng bộ nhiều đề án, mô hình, phong trào mới về công tác tổ chức xây dựng đảng như: Mô hình “Dân tin - Đảng cử”; phong trào thi đua xây dựng “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kết nạp đảng viên mới; tổ chức các hội nghị chuyên đề bàn giải pháp về kết nạp đảng viên mới<sup>13</sup>; giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên gắn với rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; năm 2023 kết nạp 1.967/1.910 đảng viên mới, vượt chỉ tiêu đề ra. Triển khai thực hiện phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử<sup>14</sup>, phần mềm Quản lý cán bộ, công chức trong toàn Đảng bộ.

#### ***1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng được tăng cường***

Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng<sup>15</sup>; ban hành và triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023; sơ kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng giữa nhiệm kỳ 2020 - 2025; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX theo đúng quy định; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Kết luận kiểm tra, giám sát của Trung ương đối với tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh; kịp thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý, khắc phục các vi phạm, khuyết điểm theo Kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại các dự án Khu đô thị - dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1, giai đoạn 1A, Dự án Thành phố Giáo dục Quốc tế Quảng Ngãi cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, thống nhất hướng xử lý, khắc phục. Phối hợp với Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương trong việc đề xuất nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ Công an tỉnh năm 2024; xây dựng ban hành Kế hoạch luân chuyển cán bộ trong Ngành Kiểm tra Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2023-

<sup>11</sup> Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với 117 trường hợp phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và kết nạp vào Đảng. Cho ý kiến cử 36 cán bộ và 17 đoàn ra nước ngoài công tác và việc riêng.

<sup>12</sup> Tặng Huy hiệu Đảng các đợt cho 2.375 đảng viên; tặng Cờ cho 04 tổ chức đảng, bằng khen cho 09 tổ chức đảng và 51 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền, bằng khen cho 02 đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu trong năm 2022.

<sup>13</sup> Tổ chức các hội nghị chuyên đề: Về kết nạp đảng viên là học sinh, sinh viên; về phát triển đảng viên giai đoạn 2021 - 2023 và giao chỉ tiêu phát triển đảng viên năm 2024.

<sup>14</sup> Tính đến ngày 09/10/2023, toàn Đảng bộ có 49.498/56.000 (đạt 88,4%) đảng viên hoàn thành việc đăng ký tài khoản và truy cập phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử.

<sup>15</sup> Quy định số 110-QĐ/TW ngày 06/7/2023 của Ban Bí thư về luân chuyển cán bộ trong hệ thống ngành Kiểm tra Đảng; Quy định số 117-QĐ/TW ngày 18/8/2023 của Bộ Chính trị về xin lỗi và phục hồi quyền lợi của tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 về thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Ban hành: Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong Đảng bộ tỉnh; các quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, trong công tác cán bộ; quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo của chi bộ; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (sửa đổi, bổ sung)...

2025 trình Ủy ban Kiểm tra Trung ương phê duyệt để triển khai thực hiện.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra đối với 26 tổ chức đảng và 45 đảng viên; giám sát 02 đảng viên và 04 tổ chức đảng; thi hành kỷ luật 01 đảng viên bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng. Phối hợp Ban Thường vụ Đảng ủy Quân khu 5, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra đối với Đảng ủy và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành kiểm tra 01 tổ chức đảng; giám sát đối với 01 đảng viên và 15 tổ chức đảng.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng<sup>16</sup>; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 08 tổ chức đảng<sup>17</sup>; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 07 tổ chức đảng<sup>18</sup>; giám sát chuyên đề đối với 10 đảng viên<sup>19</sup> và 04 tổ chức đảng<sup>20</sup>; kiểm tra tài chính đảng đối với 04 cấp ủy cấp huyện<sup>21</sup>. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 04 đảng viên<sup>22</sup> (02 khiển trách, 01 cảnh cáo và 01 khai trừ ra khỏi Đảng); xem xét, đề nghị xử lý kỷ luật đối với 02 tổ chức đảng và các đảng viên có liên quan đến vi phạm, khuyết điểm sau kết luận kiểm tra; triển khai thực hiện xác minh tài sản, thu nhập đối với 35 trường hợp là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới kiểm tra 963 đảng viên (284 cấp ủy viên) và 437 tổ chức đảng (trong đó, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 12 đảng viên và 02 tổ chức đảng); giám sát 800 đảng viên (193 cấp ủy viên) và 337 tổ chức đảng; thi hành kỷ luật đối với 03 tổ chức đảng và 124 đảng viên (khiển trách 92, cảnh cáo 26, cách chức 01 và khai trừ ra khỏi Đảng 05 đảng viên); xem xét, giải quyết tố cáo đối với 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên. Ủy ban kiểm tra cấp huyện và cơ sở kiểm tra dấu hiệu vi phạm 37 đảng viên (23 cấp ủy viên) và 20 tổ chức đảng cấp dưới; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 233 tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật đối với 59 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 204 đảng viên (102 cấp ủy viên) và 232 tổ chức đảng; kiểm tra việc thu, chi ngân sách

<sup>16</sup> Ban cán sự đảng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2011-2016, nhiệm kỳ 2016-2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026.

<sup>17</sup> Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy/ Đảng ủy: Sơn Tây, Minh Long, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh.

<sup>18</sup> Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Sơn Tây, Minh Long; Đảng ủy BDBP tỉnh; BTV Đảng ủy Công an tỉnh.

<sup>19</sup> Đồng chí: Lê Xuân Lâm, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường; Phạm Sỹ Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng; Bùi Thị Yến Linh, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Kế toán; Bùi Khánh Toàn, Bí thư Đảng ủy, Cục trưởng và Võ Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Nguyễn Thị Ánh Lan, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc; Nguyễn Hữu Dũng, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc; Nguyễn Tấn Đồi, đảng viên, Phó Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Đinh Văn Công, Bí thư Chi bộ, Giám đốc và Hồ Bản, Phó Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước, Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi.

<sup>20</sup> Đảng ủy: Cục Thuế tỉnh; Trường Đại học Tài chính - Kế toán; Sở LĐ, TB&XH và Chi bộ Ngân hàng Nhà nước, Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi.

<sup>21</sup> Ban Thường vụ Huyện ủy: Sơn Tây và Minh Long; BTV Đảng ủy: Công an tỉnh và Bộ đội Biên phòng tỉnh.

<sup>22</sup> Đồng chí: Lê Việt Quân, HUV, Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nghĩa Hành; Nguyễn Đức Linh, Chi ủy viên Chi bộ Phòng Hậu cần, phụ trách Trưởng Ban Tài chính, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh; Trần Đông Phong, nguyên Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Liên, hiện là đảng viên Chi bộ thôn Huy Em, thuộc Đảng bộ xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây; Vương Quý Thạch, đảng viên Chi bộ Tổ 8, thuộc Đảng bộ phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, nguyên Chi ủy viên, nguyên Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Đăkđrinh.

đối với 14 tổ chức đảng; kiểm tra việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí đối với 565 đảng viên và 258 tổ chức đảng; xem xét, giải quyết tố cáo đối với 10 đảng viên và 02 tổ chức đảng; thi hành kỷ luật 41 đảng viên (*khiển trách 13, cảnh cáo 09, khai trừ ra khỏi Đảng 20 đảng viên*); triển khai thực hiện xác minh tài sản, thu nhập theo kế hoạch đối với 100 trường hợp là cán bộ thuộc diện ban thường vụ các huyện ủy quản lý.

### **1.5. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt được một số kết quả tích cực**

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Kịp thời sơ kết, tổng kết nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội<sup>23</sup>. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Cảnh sát biển Việt Nam với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi. Cho ý kiến về nhân sự, văn kiện và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ XVII; Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XIV; Đại hội Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với phong trào thi đua yêu nước. Đổi mới hoạt động, tập trung hướng về cơ sở; tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư, tạo mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với dân; nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ; thành lập Tổ công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; xây dựng và phát huy vai trò lực lượng nòng cốt của Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã tổ chức đối thoại trực tiếp với đại diện cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh<sup>24</sup>; với đại diện cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân huyện Trà Bồng<sup>25</sup>. 13/13 bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy đã tổ

<sup>23</sup> (1) Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; (2) tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; (3) sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; (4) tổng kết 20 năm Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc giai đoạn 2003 - 2023.

<sup>24</sup> Để lắng nghe và chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh liên quan các vấn đề về chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh, cơ sở vật chất trường, lớp học và tổ chức, biên chế...; đã tặng quà cho giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ xây dựng trường học, giấy dép cho học sinh miền núi... với tổng giá trị quà tặng gần 07 tỷ đồng.

<sup>25</sup> Để lắng nghe và chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trên địa bàn huyện Trà Bồng liên quan đến chế độ, chính sách; tổ chức, cán bộ; đất đai, xây dựng cơ bản; văn hóa - xã hội, giao thông, thủy lợi và lĩnh vực khác; đã trao tặng quà tại buổi đối thoại với tổng giá trị là 2,282 tỷ đồng.

chức 41 cuộc đối thoại trực tiếp với dân<sup>26</sup>. Tăng cường theo dõi, nắm tình hình, những vụ việc bức xúc, nổi cộm mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm để tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết. Huy động và thực hiện hiệu quả các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo người nghèo và các đối tượng chính sách kịp thời, đúng đối tượng.

### **1.6. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền tiếp tục đổi mới, hiệu lực, hiệu quả chuyển biến tích cực**

Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động. HĐND tỉnh đã tổ chức 07 kỳ họp (01 kỳ họp thường lệ và 06 kỳ họp chuyên đề), thông qua 95 nghị quyết (68 nghị quyết cá biệt và 27 nghị quyết quy phạm pháp luật) về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác cán bộ thuộc thẩm quyền. Hoạt động giám sát, khảo sát được Thường trực HĐND tỉnh, các ban HĐND tỉnh thực hiện thường xuyên, bảo đảm theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương<sup>27</sup>. Việc tiếp xúc cử tri và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát được quan tâm thực hiện.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và điều hành thực hiện theo sát chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh. Tổ chức bộ máy, biên chế tiếp tục được quan tâm kiện toàn và tinh giản, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp. Công tác cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được thực hiện mạnh mẽ; công tác chuyển đổi số được chú trọng thực hiện trong tất cả các lĩnh vực. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng.

### **2. Kinh tế - xã hội của tỉnh từng bước phục hồi, đạt được một số kết quả tích cực**

Trong 25 chỉ tiêu chủ yếu năm 2023, dự kiến có 24 chỉ tiêu đạt, vượt kế hoạch (trong đó, có 13 chỉ tiêu vượt) và 01 chỉ tiêu không đạt<sup>28</sup>.

<sup>26</sup> 27 cuộc đối thoại với dân tại 27 xã, phường, thị trấn; 14 cuộc đối thoại chuyên đề. Bí thư đảng ủy của 173/173 xã, phường, thị trấn tổ chức 418 cuộc đối thoại trực tiếp với dân tại các thôn, tổ dân phố (trong đó có 24 cuộc đối thoại chuyên đề).

<sup>27</sup> Thường trực HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh thực hiện hoàn thành 03 cuộc giám sát chuyên đề: Về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông giai đoạn 2014 - 2022; việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2022; về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

Hiện đang triển khai thực hiện 04 cuộc giám sát và 01 cuộc khảo sát chuyên đề, gồm: Giám sát tình hình thực hiện công tác tái định cư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2022; giám sát việc thực hiện pháp luật trong công tác tuyển dụng, bổ trí, quản lý, sử dụng và chi trả chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2023; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh về quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025; giám sát việc lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các huyện, thị xã, thành phố; khảo sát tình hình thực hiện Luật Trẻ em và công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh.

<sup>28</sup> Chỉ tiêu số xã đạt chuẩn Quốc gia về nông thôn mới: Ước đến hết năm 2023, chỉ có 06 xã đạt chuẩn, không đạt Kế hoạch đề ra (KH: 07 xã). Nguyên nhân cơ bản là: Nguồn lực Trung ương bổ trí cho Chương trình vẫn chưa đáp ứng nhu cầu của các địa phương; trong các xã đạt chuẩn NTM đến năm 2025, phần lớn thuộc các xã đặc biệt khó khăn (24 xã) của Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã



## 2.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP)

Ước đạt 59.169 tỷ đồng<sup>29</sup> (giá so sánh 2010), tăng 3,03%. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ chiếm 68,2%<sup>30</sup>. GRDP bình quân đầu người ước đạt 4.193 USD/người<sup>31</sup>. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực.

## 2.2. Giá trị sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 134.492 tỷ đồng, tăng 4,6% so với năm 2022, vượt 21,6% kế hoạch<sup>32</sup>; trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp ngoài sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 82.281 tỷ đồng, tăng 6,1%. Một số sản phẩm đạt và vượt so với kế hoạch: Lọc hóa dầu vượt 18%; thép vượt 89,2%; sản phẩm may mặc vượt 6,3%; thủy sản chế biến đạt 100%; bánh kẹo các loại đạt 100%; bia các loại đạt 100%; tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh đạt 100%;...

Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp được chú trọng thực hiện. Đến ngày 20/11/2023, có 07 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn, tổng vốn đăng ký 7.389,41 tỷ đồng (*trong đó 04 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký là 172,3 triệu USD*); điều chỉnh tăng vốn cho 11 dự án, với tổng số vốn tăng thêm khoảng 26.612 tỷ đồng<sup>33</sup>. Giải quyết việc làm mới ước khoảng 2.700 lao động<sup>34</sup>.

## 2.3. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản ước đạt 18.848 tỷ đồng, tăng 3,8%, đạt 100,8% kế hoạch năm. Chuyển đổi diện tích từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm khác là 459 ha; triển khai thực hiện 105 cánh đồng lớn, với tổng diện tích 1.943,5 ha; thực hiện phương án dồn điền đổi thửa với diện tích 179,11 ha. Chăn nuôi duy trì ổn định, việc chuyển đổi phương thức chăn nuôi quy mô nông hộ nhỏ lẻ sang quy mô trang trại đang tiến triển tích cực, sản lượng thịt hơi ngày càng tăng. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52%, vượt kế hoạch năm (KH: 51,8); sản lượng thủy sản ước đạt 282.530 tấn, tăng 1,8%, vượt 2,4%<sup>35</sup>; các sở, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh và đã đạt được một số kết quả nhất định theo các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai thực hiện, ước đến ngày 31/12/2023, có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới; lũy kế có 100 xã, 03 huyện, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

này có địa bàn rộng, mật độ dân cư thưa thớt và phân bố rải rác, do đó rất khó khăn trong đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi,... người dân chủ yếu là đồng bào các dân tộc thiểu số, hộ nghèo chiếm tỷ lệ cao nên việc huy động nguồn lực để thực hiện Chương trình gặp khó khăn, chủ yếu dựa vào sự đầu tư, hỗ trợ từ Nhà nước. Đồng thời, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới với 19 tiêu chí, 57 chỉ tiêu (*tăng 8 chỉ tiêu so với giai đoạn 2016-2020*) yêu cầu đạt chuẩn ở mức độ cao hơn, rất khó đạt.

<sup>29</sup> Trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,52%, vượt kế hoạch năm (KH: tăng 3,23%); khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 2,97%, vượt kế hoạch (KH: giảm 12,24%); khu vực dịch vụ tăng 5,99%, không đạt kế hoạch (KH: 8,5%); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 2,44%, vượt kế hoạch (KH giảm 7,7%).

<sup>30</sup> Kế hoạch 66-67%.

<sup>31</sup> Kế hoạch: 3.780 USD/người.

<sup>32</sup> Kế hoạch: 110.625 tỷ đồng.

<sup>33</sup> Lũy kế đến nay, tại KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi có 344 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký đầu tư 385.223 tỷ đồng, trong đó có 61 dự án FDI, 283 dự án đầu tư trong nước; có 250 dự án đã đi vào hoạt động.

<sup>34</sup> Lũy kế đến hết năm 2023, trên địa bàn KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi giải quyết việc làm cho hơn 67.300 lao động.

<sup>35</sup> Thủy sản khai thác ước đạt 273.404 tấn, tăng 1,8%, vượt 3,2% kế hoạch năm; sản lượng nuôi trồng thu hoạch ước đạt 9.126 tấn, tăng 3,7%.

## **2.4. Thương mại, dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 71.285 tỷ đồng, tăng 9,8%, vượt 1,5% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2.400 triệu USD, tăng 7,6%, vượt 14,3% kế hoạch; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 3.586 triệu USD, giảm 0,3%, vượt 8% kế hoạch. Các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận vốn vay được tập trung thực hiện, tạo điều kiện cho sản xuất, kinh doanh phát triển.

Tích cực thực hiện các hoạt động thúc đẩy du lịch phát triển: Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển huyện đảo Lý Sơn trở thành trung tâm du lịch biển - đảo; công nhận điểm du lịch Gò Cỏ; xây dựng sản phẩm, chuyển giao mô hình quảng bá du lịch cộng đồng, phát triển điểm đến gắn với Di tích Văn hóa Sa Huỳnh và Đầm An Khê; tổ chức Tuần lễ Du lịch biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; phối hợp tham gia gian hàng chung 06 tỉnh tại Ngày hội du lịch Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 19 năm 2023... Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 01 triệu lượt khách, tăng 53,8%; trong đó khách quốc tế đạt 14.000 lượt khách, tăng 27,3%; doanh thu du lịch đạt 885 tỷ đồng, tăng 26,4%.

## **2.5. Công tác quy hoạch; phát triển giao thông, đô thị được quan tâm thực hiện**

Công tác quy hoạch, phát triển hạ tầng giao thông, đô thị đạt được nhiều kết quả quan trọng. Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch phân khu, các khu đô thị trên địa bàn tỉnh; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị; triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”, riêng tỉnh Quảng Ngãi, đến năm 2030 hoàn thành 6.300 căn<sup>36</sup> nhà ở thu nhập thấp và nhà ở công nhân. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 37%, vượt kế hoạch<sup>37</sup>. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được tích cực thực hiện, đã bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công đạt 94% tổng chiều dài tuyến đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi và đảm bảo bàn giao 100% mặt bằng trước ngày 31/12/2023 theo quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất chủ trương chọn dự án Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi là dự án trọng điểm của tỉnh và đưa vào danh mục các công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

## **2.6. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút đầu tư; quản lý thu, chi ngân sách**

- Cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được thực hiện mạnh mẽ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tổ chức thành công 02 Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức Hội nghị "Giới thiệu Quảng

<sup>36</sup> Trong đó: giai đoạn 2021 - 2025 hoàn thành 1.500 căn, giai đoạn 2026 - 2030 hoàn thành 4.800 căn.

<sup>37</sup> Kế hoạch 31%.

Ngãi" tại Hà Nội nhằm quảng bá giới thiệu hình ảnh, văn hóa, tiềm năng, lợi thế và tổ chức các hoạt động xúc tiến hợp tác đầu tư vào tỉnh, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian đến. Đến ngày 20/11/2023, đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 04 dự án FDI, với tổng vốn đầu tư 172,3 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn đầu tư 04 dự án (23,89 triệu USD); có 633 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 7,2% so với cùng kỳ năm 2022, với tổng vốn đăng ký 4.622 tỷ đồng; cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho 08 dự án sản xuất trong nước, với tổng vốn đăng ký 3.409 tỷ đồng; chấp thuận chủ trương đầu tư 09 dự án bất động sản, với tổng vốn đầu tư 8.580 tỷ đồng. Tiếp nhận và xử lý 2.483 hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, chiếm 64% tổng số hồ sơ tiếp nhận.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023 ước đạt 28.632 tỷ đồng, tăng 22,2% dự toán Trung ương giao và tăng 19,4% dự toán HĐND tỉnh giao<sup>38</sup>. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 18.260 tỷ đồng, bằng 59%, tăng 3,6% dự toán do HĐND tỉnh giao.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 38.181 tỷ đồng, tăng 14,7% so với cùng kỳ, vượt kế hoạch. Tổng Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 của tỉnh Quảng Ngãi được Thủ tướng Chính phủ giao là 6.789,417 tỷ đồng<sup>39</sup>, HĐND tỉnh giao 6.919,417 tỷ đồng; đến ngày 30/11/2023, giải ngân tổng các nguồn vốn đạt 70,5% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 68,9% kế hoạch vốn do HĐND tỉnh giao; phần đầu đến ngày 31/01/2024, giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

- Thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia có nhiều chuyển biến tích cực. Trong đó, đối với kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 là 648,432 tỷ đồng<sup>40</sup>; đến 30/11/2023, giải ngân 505,855 tỷ đồng, bằng 78% tổng kế hoạch vốn được giao. Đối với kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2023 là 676,285 tỷ đồng; nguồn vốn này được cấp thẩm quyền giao vào cuối tháng 3/2023, đến nay giá trị giải ngân đạt thấp.

## ***2.7. Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu***

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu được tăng cường; phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cho 13/13 huyện, thị xã, thành phố; triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030; triển khai thực hiện Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai

<sup>38</sup> Trong đó: thu nội địa ước đạt 19.947 tỷ đồng, tăng 32,2% dự toán Trung ương giao và tăng 28,3% dự toán HĐND tỉnh giao; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 8.061 tỷ đồng, bằng 99,5% dự toán Trung ương giao và dự toán HĐND tỉnh giao.

<sup>39</sup> Cao hơn Trung ương giao 130 tỷ đồng từ nguồn thu sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước là 100 tỷ đồng và vốn xổ số kiến thiết là 30 tỷ đồng.

<sup>40</sup> Vốn ngân sách Trung ương là 497,373 tỷ đồng, ngân sách địa phương đối ứng là 151,059 tỷ đồng.

đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

### **2.8. *Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi***

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 gắn với Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi và Chi thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp nâng cao trình độ dân trí, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân khu vực miền núi, nâng cao đời sống người dân.

### **2.9. *Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực***

- Giáo dục và đào tạo có nhiều đổi mới, chất lượng từng bước được nâng cao. Đã tổ chức tuyển dụng, bổ sung số lượng giáo viên thiếu hụt, thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh. Nhiều dự án, đề án trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được triển khai nghiêm túc, hiệu quả<sup>41</sup>. Các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được rà soát, sắp xếp, tổ chức lại. Ước đến hết năm 2023, có 57,49% trường mầm non; 86,75% trường tiểu học; 89,92% trường trung học cơ sở; 36,54% trường tiểu học - trung học cơ sở; 69,23% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, vượt kế hoạch.

- Chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện; phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế dần được đổi mới, hướng tới sự hài lòng của Nhân dân<sup>42</sup>. Ước đến hết năm 2023, có 7,91 bác sĩ/vạn dân, vượt kế hoạch; có 31,4 giường bệnh/vạn dân và tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế đạt 95,15% dân số, đạt kế hoạch năm. Công tác dân số được chú trọng; tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh đạt trên 60%, tỷ lệ trẻ sơ sinh được sàng lọc đạt trên 62%, tuổi thọ bình quân tăng lên 74,4 tuổi. Xã hội hóa trong lĩnh vực y tế được quan tâm; công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân, các hoạt động liên kết tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh được chú trọng.

- Công tác lao động, việc làm và chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy

<sup>41</sup> Dự án: “Chương trình Giáo dục mầm non giai đoạn 2017-2021” do Tổ chức hợp tác phát triển và Hỗ trợ kỹ thuật Vùng Fla-măng, Vương quốc Bỉ (VVOB) tài trợ tại 05 huyện miền núi; Tổ chức OneSky triển khai Dự án: “Hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi”; Dự án “Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ kí hiệu” (QIPEDC) do Quỹ hợp tác toàn cầu về tài trợ đầu ra (GPRBA) viện trợ không hoàn lại ủy thác thông qua Ngân hàng Thế giới; Dự án “IPLAY Việt Nam - Lồng ghép các hoạt động học thông qua chơi cho học sinh tiểu học” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do Tổ chức VVOB Việt Nam tài trợ; Chương trình thư viện thân thiện của Dự án Room to read. Các đề án: Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; Phát triển hệ thống đánh giá diện rộng cấp quốc gia đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và hội nhập quốc tế của giáo dục phổ thông giai đoạn 2022 - 2030.

<sup>42</sup> Đã triển khai hệ thống Hội chẩn từ xa, kết nối giữa các bệnh viện tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến trung ương; thực hiện Đề án Hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân; phối hợp triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế; triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Y tế.

đủ, kịp thời. Chi trả kịp thời chế độ, chính sách hỗ trợ cho hơn 86.014 đối tượng bảo trợ xã hội. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện, tỷ lệ giảm nghèo ước giảm 1,58% (*trong đó miền núi ước giảm 5,69%*). Ước đến hết năm 2023, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 32,6%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 62,95%, đạt kế hoạch đề ra; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 1,53%, vượt kế hoạch.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi, có nhiều điểm mới cả về quy mô, hình thức, chất lượng. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình được triển khai đồng bộ. Ước thực hiện năm 2023, toàn tỉnh có 89% gia đình văn hóa; 82% thôn, tổ dân phố văn hóa; 110/173 xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa, đạt tỷ lệ 63,6%.

- Công tác chuyển đổi số thực hiện toàn diện trên cả ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và gắn liền với công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Nhiều hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh được triển khai đồng bộ đến cấp cơ sở; duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của bộ, ngành trung ương, việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã tạo diện kiện thuận lợi cho công chức trong quá trình tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính, cũng như người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính; nhiều hoạt động bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đã lan tỏa trong công chức, viên chức và Nhân dân như: khóa học mở về dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã thu hút hơn 230 nghìn người tham dự; tổ chức Tuần lễ Chuyển đổi số năm 2023 với 06 chuỗi sự kiện nổi bật, thu hút hơn 1.000 lượt đại biểu trong và ngoài tỉnh tham dự. Công tác báo chí, truyền thông có nhiều đổi mới, hợp tác truyền thông với 15 cơ quan báo chí trung ương tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh; ứng dụng công nghệ số trong công tác truyền thông, thực hiện 02 bản tin số “Cải cách hành chính” và “Chuyển đổi số” tỉnh Quảng Ngãi để đăng tải trên các nền tảng số và gửi đến người dân trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Cuộc thi video clip Tổ công nghệ số cộng đồng lần thứ I, năm 2023 với sự tương tác của hơn 450 nghìn lượt trên Fanpage.

### **3. Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đối ngoại**

Đã kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương trên lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp<sup>43</sup>. Công tác quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố và tăng cường, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Ban hành Đề án và Nghị quyết đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Quảng Ngãi thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới<sup>44</sup>. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương

<sup>43</sup> Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII của Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ thị của Bộ Chính trị về bảo đảm vững chắc an ninh quốc gia trong bối cảnh hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới...

Sơ kết, tổng kết Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về: Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chiến lược quốc phòng Việt Nam; về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; về Chiến lược An ninh mạng quốc gia; về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia...

<sup>44</sup> Đề án số 23-ĐA/TU ngày 30/6/2023 và Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/7/2023.

đạt kết quả tích cực, công tác giao quân đạt 100%, huy động lực lượng dự bị động viên đạt trên 95%; hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự năm 2023 và cả nhiệm kỳ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện tốt công tác bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, an ninh biên giới biển, đảo. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông<sup>45</sup>; tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng những nhiều, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Phiên họp thứ 23, 24 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC). Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về PCTN, TC đã tổ chức 04 phiên họp, Thường trực Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về PCTN, TC đã tổ chức 07 cuộc họp để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ về công tác PCTN, TC, trong đó có nội dung chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; đã chỉ đạo xử lý dứt điểm 05 vụ án và 11 vụ việc<sup>46</sup>; đưa ra khỏi danh mục 04 vụ án, 01 vụ việc do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Chỉ đạo giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo; hiện nay có 01 vụ án, 03 vụ việc thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo và 05 vụ án thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Chỉ đạo giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo. Công tác cải cách tư pháp, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án thực hiện nghiêm túc, bảo đảm quy định pháp luật. Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng trọng tâm, trọng điểm, đã thực hiện 877 cuộc thanh tra, kiểm tra; đã kết thúc và ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra của 805 cuộc tại 1.931 đơn vị<sup>47</sup>. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ngày càng đi vào nền nếp, chất lượng được nâng lên<sup>48</sup>; chỉ đạo kiểm tra, rà soát, giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Công tác đối ngoại được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; chú trọng tăng

<sup>45</sup> Tổ chức 19.679 ca tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT; phát hiện, xử lý 30.676 trường hợp vi phạm, với tổng số tiền hơn 80,4 tỷ đồng, tước 7.857 giấy tờ liên quan, xảy ra 221 vụ tai nạn giao thông, làm chết 91 người, bị thương 205 người, thiệt hại tài sản khoảng 920 triệu đồng; 52 vụ cháy, thiệt hại hơn 14 tỷ đồng.

<sup>46</sup> Trong đó có 01 vụ án và 10 vụ việc do Đoàn công tác số 3, số 6 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

<sup>47</sup> Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm với tổng số tiền 29.691,84 triệu đồng và 15.143,3m<sup>2</sup> đất cùng nhiều sai phạm khác; đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 7.816,79 triệu đồng, 11.004m<sup>2</sup> đất và 72 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kiến nghị xử lý khác 21.875,05 triệu đồng, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm, kiến nghị sửa đổi, ban hành mới 03 văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách; ban hành 369 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 2.413,03 triệu đồng cùng nhiều biện pháp khác phục, chấn chỉnh khác.

<sup>48</sup> Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 4.827 lượt/5.339 người/4.633 vụ việc; trong đó, có 18 lượt đoàn đông người của 10 vụ việc phát sinh đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành; tiếp nhận 9.016 đơn, trong đó có 7.588 đơn đủ điều kiện xử lý; đã giải quyết 238/276 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 86,2%. Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp nhận, xử lý 543 đơn/422 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về PCTN, TC; trong đó, chuyển 101 đơn/70 vụ việc, trả, hướng dẫn 187 đơn/149 vụ việc, lưu 252 đơn/200 vụ việc, đang xử lý 03 đơn/03 vụ việc.

cường công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa nhằm quảng bá hình ảnh, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, khả năng hợp tác trên các lĩnh vực của tỉnh. Tổ chức hiệu quả 21 đoàn với 143 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài; hướng dẫn, quản lý tốt 72 đoàn với 380 lượt khách nước ngoài, đoàn phóng viên nước ngoài đến thăm, làm việc, tác nghiệp tại tỉnh. Công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ tiếp tục duy trì và đạt được một số kết quả<sup>49</sup>. Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh; đã phối hợp đưa 12 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ qua các năm về nước an toàn...

## **II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, khuyết điểm**

- Việc nắm bắt tình hình tư tưởng trong Đảng, dư luận xã hội có lúc, có việc chưa kịp thời; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, phản bác quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có việc hiệu quả chưa cao.

- Việc sắp xếp cán bộ, công chức và xử lý tài sản dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã gặp nhiều khó khăn.

- Một vài ủy ban kiểm tra cấp huyện và nhiều ủy ban kiểm tra cấp cơ sở chưa tiến hành kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm.

- Công tác phối hợp, theo dõi, nắm bắt tình hình, những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong Nhân dân; nắm bắt, định hướng tư tưởng, thông tin cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân có lúc chưa kịp thời. Công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp chưa tích cực và thường xuyên; vai trò của các đoàn thể trong các doanh nghiệp còn mờ nhạt.

- Một số cuộc thanh tra còn kéo dài, công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra còn hạn chế. Tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao có chiều hướng diễn biến phức tạp. Số vụ tai nạn giao thông, số vụ cháy tăng.

- Giá trị sản xuất công nghiệp tuy có tăng trưởng nhưng còn ở mức thấp, sản phẩm công nghiệp chế tạo, công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ cao và phát triển công nghiệp hỗ trợ còn hạn chế. Giá trị gia tăng của ngành nông nghiệp chưa cao vì phần lớn nông sản bán ra trên thị trường chủ yếu ở dạng thô, chưa qua chế biến; thu tiền sử dụng đất còn quá thấp so với các tỉnh, thành trong khu vực và so với chỉ tiêu kế hoạch giao. Vướng mắc về cơ chế thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án chưa được tháo gỡ dứt điểm, gây ảnh hưởng lớn đến việc huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công tác giảm nghèo mặc dù vượt chỉ tiêu kế hoạch nhưng tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn khá cao, thiếu bền vững; việc đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài còn ít; xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, số xã đạt chuẩn nông thôn mới chưa đạt kế hoạch đề ra, từ đầu nhiệm kỳ đến nay huyện miền núi chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới.

<sup>49</sup> Đã tiếp nhận 25 khoản viện trợ với tổng số tiền hơn 23.761 tỷ đồng.

- Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao của ngành y tế vẫn còn thiếu so với nhu cầu, nhất là tại tuyến huyện; điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

- Lĩnh vực dịch vụ chậm phát triển, chất lượng dịch vụ còn thấp, nhất là đối với lĩnh vực du lịch, y tế, giáo dục đào tạo, lưu trú và ăn uống.

## **2. Nguyên nhân**

### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

Ảnh hưởng biến động kinh tế thế giới, tổng cầu trong và ngoài nước suy giảm; giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước còn hạn chế nên chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là về đầu tư hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, giải phóng mặt bằng để tạo quỹ đất sạch. Các quy định của pháp luật có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời, ảnh hưởng nhất định đến việc áp dụng thực hiện,... Các sai phạm ở những giai đoạn trước qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chưa được khắc phục dứt điểm, làm ảnh hưởng đến thu hút đầu tư và huy động nguồn lực ngoài ngân sách để phát triển kinh tế - xã hội.

### **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc, có nơi còn đùn đẩy, né tránh, thiếu đồng bộ, không kịp thời. Một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế về năng lực, chưa thực sự thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác tham mưu; chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương. Một bộ phận người dân, nhất là khu vực miền núi của tỉnh còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa tự lực vươn lên thoát nghèo.

## **Phần thứ hai**

### **Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024**

Dự báo trong thời gian đến, kinh tế thế giới nói riêng và tình hình quốc tế nói chung có thể còn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều khó khăn, thách thức mới. Ở trong nước và tỉnh Quảng Ngãi bên cạnh những thời cơ thuận lợi, chúng ta vẫn sẽ còn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn. Năm 2024 là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2024, yêu cầu các cấp ủy, chính quyền tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên các lĩnh vực.

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:** Nâng cao năng lực nội tại, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội, khơi thông nguồn lực; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng. Phát triển đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội,



giảm nghèo bền vững, nhất là các huyện miền núi của tỉnh. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chọn chủ đề năm 2024 là: "**Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX**".

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

**1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế:** Bao gồm 07 chỉ tiêu:

- (1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 2,5 - 3%;
- (2) GRDP bình quân đầu người khoảng 4.460 USD;
- (3) Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ trong GRDP chiếm khoảng 70 - 71%; trong đó, công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 43 - 44%;
- (4) Năng suất lao động xã hội tăng 2 - 3%;
- (5) Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 38.000 - 39.000 tỷ đồng;
- (6) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 38,5%;
- (7) Phần đầu thu ngân sách vượt mức chỉ tiêu Trung ương giao trên 5%.

**2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội:** Bao gồm 10 chỉ tiêu:

- (8) Có 03 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới;
- (9) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 32,1%;
- (10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 64,4%;
- (11) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 1,5%;
- (12) Có ít nhất 57,97% trường mầm non; 87,42% trường tiểu học; 89,92% trường trung học cơ sở; 36,54% trường tiểu học - trung học cơ sở; 69,23% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia;
- (13) Số bác sĩ/vạn dân đạt 7,91 bác sĩ;
- (14) Số giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế xã) đạt 31,8 giường;
- (15) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2% dân số;
- (16) Tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng lực lượng lao động trong độ tuổi là 24 - 25%;
- (17) Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 1,58 - 1,6%; trong đó, miền núi giảm từ 6 - 7%, đồng bằng giảm 0,4 - 0,6% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025).

**3. Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường:** Bao gồm 06 chỉ tiêu.

- (18) Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 89,9%;
- (19) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 99%, trong đó, sử dụng nước sạch đạt 70%;

- (20) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt chuẩn đạt 64%;
- (21) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn đạt 95%;
- (22) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 90%;
- (23) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52%.

**4. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh:** Bao gồm 02 chỉ tiêu.

- (24) Có khoảng 95% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện đạt khoảng 65%;
- (25) Ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

**5. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng Đảng:** Bao gồm 02 chỉ tiêu.

- (26) Duy trì tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 80% trở lên, trong đó có khoảng 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- (27) Kết nạp đảng viên mới đạt 3,5% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về công tác xây dựng Đảng; hệ thống chính trị; công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội**

##### ***1.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền***

Tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể đã được xác định trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương sáu khóa XIII của Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh tới cơ sở, xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, bám sát thực tiễn, chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế bảo đảm vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Từng cấp ủy viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, kết luận, chỉ thị của cấp trên và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

##### ***1.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân***

Quán triệt, học tập và triển khai kịp thời các chủ trương, nghị quyết Trung ương. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác tuyên truyền. Nắm chắc tình hình tư tưởng trong Đảng, tâm trạng, dư luận trong Nhân dân, kịp thời thông tin, định hướng và chỉ đạo giải quyết hiệu quả. Tuyên truyền mặt tốt, mặt tích cực, gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, Nhân

dân; Ban Chỉ đạo 35 tỉnh nâng cao chất lượng hoạt động, tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái trên mạng xã hội; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn hiệu quả âm mưu “diễn biến hòa bình”, những thông tin tiêu cực, xuyên tạc sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, gây mất đoàn kết nội bộ, an ninh, trật tự xã hội. Tăng cường tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh trong năm 2024 và giai đoạn 2023 - 2025, tạo khí thế thi đua sôi nổi, lập thành tích, hướng đến chào mừng đại hội đảng bộ các cấp vào năm 2025... Tiếp tục tổ chức Giải báo chí về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) tỉnh Quảng Ngãi lần thứ II.

### ***1.3. Tiếp tục tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức, cán bộ***

- Kịp thời xây dựng, ban hành, thực hiện đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh Quảng Ngãi theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy chế về công tác tổ chức, cán bộ; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy gắn với vị trí việc làm, lộ trình tinh giản biên chế của tỉnh giai đoạn 2022 - 2026.

- Hoàn thiện và phê duyệt lại đề án vị trí việc làm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tổ chức thực hiện tốt chính sách cải cách tiền lương từ ngày 01/7/2024.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh chủ chốt các cấp; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2025 - 2030; 2021 - 2026, 2026 - 2031. Xây dựng và thực hiện Phương án điều động, luân chuyển cán bộ bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình, quy định kết hợp với điều động, bố trí nhân sự trước Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Thực hiện hiệu quả quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những nhiễu, tiêu cực.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thành lập các tiểu ban chuẩn bị cho công tác Đại hội; triển khai xây dựng văn kiện, chuẩn bị công tác nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

### ***1.4. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới***

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 121-KH/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần

thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua xây dựng "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" trong toàn Đảng bộ. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng viên; chú trọng củng cố, xây dựng tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong khu vực ngoài nhà nước. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên gắn với sàng lọc đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng...

### ***1.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát***

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Xây dựng và thực hiện Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 sát thực tiễn, tránh trùng lặp nội dung, đối tượng; trọng tâm là tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quy định của Trung ương, các đề án, kết luận, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XX; công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ.

Tiếp tục theo dõi, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương kết quả thực hiện khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, hạn chế theo các Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kết luận và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; xử lý kịp thời, đúng quy định đơn, thư khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên...

### ***1.6. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thắt chặt và tăng cường mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng***

Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của Đảng, chính quyền, tăng cường mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; thực hiện tốt, hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt, cốt cán phong trào. Thực hiện đồng bộ, nề nếp, hiệu quả công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân, giải quyết kịp thời kiến nghị, bức xúc chính đáng của Nhân dân; triển khai thực hiện các quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Mật trận, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng; chủ động theo dõi, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tình hình tư tưởng và tích cực phối hợp, tham gia tuyên truyền, vận động, giải quyết hiệu quả các vấn đề bức xúc của Nhân dân ngay từ cơ sở. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các tổ công tác giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và vai trò của các cấp, các ngành trong tuyên

truyền, vận động, hỗ trợ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là các hoạt động thi đua kỷ niệm 35 năm Ngày tái lập tỉnh Quảng Ngãi, hướng đến kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Quảng Ngãi (24/3/1975 - 24/3/2025). Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị đề tổ chức tốt Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

**1.7.** Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, nhất là các hoạt động giám sát, thẩm tra, giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và thực thi pháp luật của chính quyền các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

## **2. Về phát triển kinh tế - xã hội**

**2.1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy hoạch; phát triển hệ thống đô thị; đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông**

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2045, các quy hoạch phân khu 1/2000 trong Khu kinh tế Dung Quất; các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng.

Quy hoạch xây dựng vùng các huyện, quy hoạch các đô thị, xã nông thôn có tầm nhìn tổng thể, dài hạn, cùng với các giải pháp đột phá, mở rộng không gian và nguồn lực cho phát triển, đảm bảo đồng bộ với Quy hoạch tỉnh, gắn kết chặt chẽ với sự phát triển của Khu kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp, các khu đô thị - dịch vụ - du lịch dọc tuyến ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, kết hợp với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên biển; đảm bảo sự gắn kết và hài hòa giữa phát triển đô thị với xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, từng bước nâng cao chất lượng phát triển đô thị. Phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, theo mô hình - tiêu chí tăng trường xanh, đô thị thông minh, sinh thái, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp gắn kết chặt chẽ với phát triển mạng lưới đô thị, các trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng đa trung tâm tạo mạng lưới liên kết chặt chẽ giữa các địa phương. Thành phố Quảng Ngãi thực hiện thí điểm mô hình đô thị thông minh, mở rộng không gian nội thành và nâng cấp 05 xã lên phường trước năm 2025, phấn đấu đến năm 2030 đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại I; tập trung đầu tư, phát triển Khu kinh tế Dung Quất, làm động lực chính để phát triển toàn huyện Bình Sơn đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh vào năm 2025; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV của thị xã Đức Phổ, phấn đấu đến năm 2030 đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại III; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V của xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, phấn đấu đến năm 2025 trở thành thị trấn.

- Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt Chương trình hành động số 28-CTr/TU

ngày 14/02/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhất là tổ chức triển khai lập và thực hiện Đề án xây dựng trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất và Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng dùng chung mang tính kết nối vùng và liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung hỗ trợ và thực hiện các dự án giao thông quan trọng, tạo thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội: Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông (CT.01) đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (Bình Định); toàn bộ tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đảm bảo kết nối đồng bộ với quy hoạch đường bộ ven biển với các tỉnh lân cận (Quảng Nam, Bình Định) và quy hoạch tuyến đường bộ ven biển Việt Nam. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ có kế hoạch sớm triển khai xây dựng tuyến Cao tốc Quảng Nam - Quảng Ngãi (CT.22) và tuyến Cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum nhằm hoàn thiện mạng lưới hạ tầng giao thông của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, tạo sự liên kết và động lực phát triển hình thành: “Hành lang kinh tế Đông - Tây”<sup>50</sup> kết nối Vùng động lực miền Trung theo Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội với vùng Tây Nguyên và Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án, nhất là các công trình, dự án trọng điểm, tạo động lực để phát triển.

## ***2.2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế biển***

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Định hướng phát triển công nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững và có chiều sâu, tạo ra những sản phẩm có lợi thế, có thương hiệu, tham gia sâu vào chuỗi sản xuất của khu vực và toàn cầu; phát triển công nghiệp hỗ trợ; ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch; công nghiệp chế biến, chế tạo.

Tập trung hoàn thiện các dự án có quy mô lớn, có tác động lan tỏa: Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 và các dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, Dung Quất II, Dung Quất III, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng; dự án VSIP II Quảng Ngãi,... Đồng thời, đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi đầu tư những ngành nghề, lĩnh vực mà Khu kinh tế Dung Quất có lợi thế so sánh, các dự án gắn với nguồn nguyên liệu tại chỗ; các lĩnh vực phụ trợ cho ngành công nghiệp luyện cán thép; chuỗi dự án sản xuất các sản phẩm sau thép, cơ khí chế tạo, gia công hàng xuất khẩu; các dự án dịch vụ hậu cần cảng biển, dịch vụ logistics nhằm phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành trung tâm dịch vụ

<sup>50</sup> Hành lang kinh tế Đông - Tây: Quảng Ngãi - Măng Đen - Kon Tum - Bờ Y kết nối Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan.

cảng đáp ứng nhu cầu phát triển của khu vực.

- Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả, bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái; khuyến khích phát triển sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, năng suất và giá trị gia tăng cao, có khả năng xuất khẩu.

Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới phù hợp với chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết, sản xuất theo chuỗi giá trị, nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà trong phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh; khuyến khích phát triển bền vững kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã kiểu mới, tạo điều kiện cho kinh tế hộ gia đình phát triển, góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu dùng và xuất khẩu; thu hút đầu tư các cơ sở bảo quản, chế biến nông sản; phát triển chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp đối với sản phẩm chủ lực, đặc trưng, có thế mạnh của tỉnh. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tăng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng. Tập trung thực hiện quyết liệt công tác xây dựng nông thôn mới bảo đảm thực chất, bền vững, phấn đấu đạt mục tiêu đề ra.

- Đẩy mạnh phát triển đa dạng các ngành dịch vụ, nhất là trong các lĩnh vực thương mại điện tử, tài chính, ngân hàng, y tế, giáo dục, logistics, du lịch, các dịch vụ mới của nền kinh tế số, có giá trị gia tăng cao; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy khóa XX về đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; trong đó, tập trung thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược đầu tư phát triển các khu, điểm du lịch quy mô lớn, hiện đại; xây dựng huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo. Đẩy mạnh hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong thời gian đến.

### ***2.3. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu***

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai; siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước.

- Thực hiện hiệu quả, chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư. Tăng cường thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, giải quyết triệt để các vấn đề bức xúc liên quan đến rác thải, ô nhiễm môi trường. Từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; kịp thời và chủ động phòng, chống thiên tai ở các vùng dễ bị tác

động.

#### **2.4. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; hoàn thiện hệ thống giáo dục trên địa bàn tỉnh theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân; bảo đảm an toàn trường học, vệ sinh trường học, môi trường sư phạm thân thiện, lành mạnh; chủ động hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, đặc biệt y tế cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh; đẩy mạnh kêu gọi đầu tư phát triển y tế kỹ thuật cao, dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ; chú trọng hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tiếp cận, vận dụng thành công những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất lao động và thu nhập của Nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về giáo dục nghề nghiệp; sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường công tác vận động với nhiều hình thức đa dạng, hiệu quả về đào tạo nghề bằng kết quả, hình ảnh dẫn chứng thực tế của người lao động sau khi học nghề,...; kịp thời thông tin nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn để người lao động tiếp cận thông tin tìm kiếm việc làm. Thực hiện tốt các chính sách người có công, chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Tập trung thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia<sup>51</sup> gắn với Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi tỉnh, góp phần cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Bảo vệ và phát huy những giá trị tốt đẹp, bền vững trong văn hóa truyền thống và tiếp thu, chọn lọc các giá trị văn hóa hiện đại tích cực để xây dựng con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ, khảng khái, khoan dung, thân thiện, năng động, có ý thức trách nhiệm xã hội, có lòng yêu nước, khát vọng cống hiến vì sự phát triển của quê hương, đất nước. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; xây dựng hồ sơ trình UNESCO ghi danh Văn hóa Sa Huỳnh là di sản văn hóa thế giới. Đẩy mạnh các hoạt động thể thao quần chúng, nâng cao chất lượng giống nòi; tầm vóc, thể lực con người Quảng Ngãi.

<sup>51</sup> Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.



### **2.5. *Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh***

- Tập trung tổ chức thực hiện hiệu quả chuyển đổi số. Triển khai các nền tảng số dùng chung của tỉnh bảo đảm phù hợp, tương thích và có khả năng triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các nền tảng số Quốc gia dùng chung theo ngành, lĩnh vực. Tiếp tục mở rộng mạng viễn thông, xóa vùng lùm sóng, từng bước phủ sóng 5G trên địa bàn tỉnh. Đề xuất phát triển hệ thống thông tin, dữ liệu, trao đổi thông tin kinh tế, xã hội giữa các địa phương trong vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, vùng động lực miền Trung; các chương trình triển khai chuyển đổi số tại vùng.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy mạnh cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đồng hành, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, có sự lan tỏa và đáp ứng nhu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững.

### **3. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đối ngoại**

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, quân sự địa phương, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; triển khai chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự năm 2024 và về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2024. Tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh thật sự trong sạch, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân và thể trận lòng dân vững chắc. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhân dân.


- Chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; trong đó, tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý đối với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm liên quan đến "tín dụng đen"; chủ động phát hiện, kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự, nhất là các vụ tranh chấp, khiếu kiện ngay từ cơ sở, không để xảy ra "đột xuất, bất ngờ"; tăng cường phòng, chống cháy nổ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là địa bàn trọng yếu. Tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý đơn, thư và tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh; chủ động tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi

hành án. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

- Đẩy mạnh công tác hội nhập quốc tế, trong đó lấy hội nhập kinh tế quốc tế làm trọng tâm và đa dạng hóa hoạt động ngoại giao văn hóa và đối ngoại Nhân dân. Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp, các nhà đầu tư nước ngoài, kiều bào ta ở nước ngoài về hợp tác đầu tư, thương mại, nghiên cứu khoa học và làm việc tại tỉnh. Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, thực hiện hiệu quả công tác vận động viện trợ nước ngoài và quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài. Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền bị nước ngoài bắt giữ khi hành nghề trên ngư trường truyền thống.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các cơ quan xây dựng đảng Trung ương và các vụ địa phương, địa bàn các cơ quan xây dựng đảng Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy; Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND; UBND tỉnh,
- Các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy; P. Tổng hợp,
- Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.


  
**T/M TỈNH ỦY**  
**BÍ THƯ**  
**Bùi Thị Quỳnh Vân**